

Bản án số: **51 /2023/HSST**

Ngày: 27/6/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Thẩm phán:* Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Mai Gia Cát**.

Ông **Võ Ngọc Ánh**.

Bà **Huỳnh Thị Như Ý**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Phùng Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Nguyễn Nam Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/TLST-HS ngày 17/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 29/5/2023, đối với bị cáo:

Lê Tấn T, sinh năm 1993, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: 12/38 Vườn Dương, Phước T, Nha Trang, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Lê Văn D (1963) và bà Nguyễn Thị Trúc Ph (1968); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2022, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa:** Luật sư **Trần Quốc Tuấn** - Văn phòng Luật sư Quốc Tuấn, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án. Luật sư Quốc Tuấn có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông **Lê Văn D** (1963), địa chỉ: 12/38 Vườn Dương, Phước T, Nha Trang, Khánh Hòa. Ông D có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Đại diện theo pháp luật của bị cáo:** Chị **Lê Xuân K** (1989 - là chị ruột); địa chỉ: 77 Nguyễn Thị Minh Khai, Khu phố 4, thị trấn T, Ninh Sơn, Ninh Thuận. Chị K có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Chị **Phạm Thị Thu Tr** (1978); địa chỉ: 113/5/39 Lương Định Của, Phường N, Nha Trang, Khánh Hòa. Chị Trang vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Lê Văn D và Lê Tấn T có quan hệ là cha con ruột, cùng sống tại phòng trọ địa chỉ số 113/5/46 Lương Đình Cửa, phường N, Nha Trang. Do T không chịu làm ăn lại nghiện ma túy nên hay bị ông D la mắng.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, ông D đang ở phòng trọ thì T đi chơi về. Ông D có la mắng và đánh T 01 bạt tai rồi lên giường nằm nghỉ. Bực tức, T lấy 01 con dao dài khoảng 20cm tại phòng trọ đi đến đâm, chém nhiều nhát vào vùng đầu, cổ, lưng, tay, chân của ông D. Ông D vùng chạy ra ngoài đường thì T tiếp tục đuổi theo dùng dao đâm, chém nhiều nhát vào người, dùng chân đá vào vùng sườn trái cho đến khi ông D nằm im bất động.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 118 ngày 18/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định thương tích của Lê Văn D: 01 sẹo kích thước trung bình cung mày trái, tỷ lệ thương tật 06%; 01 sẹo kích thước nhỏ mi trên mắt trái, tỷ lệ thương tật 03%; 01 sẹo kích thước nhỏ vành tai trái, tỷ lệ thương tật 03%; 01 sẹo kích thước nhỏ trước tai trái, tỷ lệ thương tật 03%; 01 sẹo kích thước nhỏ môi trên trái, tỷ lệ thương tật 03%; 01 sẹo kích thước trung bình cổ trái, tỷ lệ thương tật 04%; 01 sẹo kích thước trung bình hông phải, tỷ lệ thương tật 02%; 01 sẹo kích thước trung bình hông trái, tỷ lệ thương tật 02%; 03 sẹo kích thước nhỏ cạnh cột sống thắt lưng trái, tỷ lệ thương tật 03%; 01 sẹo kích thước trung bình khuỷu tay trái, tỷ lệ thương tật 02%; 02 sẹo kích thước trung bình cẳng tay phải, tỷ lệ thương tật 04%; 01 sẹo kích thước nhỏ cẳng tay phải, tỷ lệ thương tật 01%; 02 sẹo kích thước trung bình cẳng tay trái, tỷ lệ thương tật 04%; 01 sẹo kích thước nhỏ ngón III, chân trái, tỷ lệ thương tật 01%; Gãy xương sườn 7, 9, 10 bên trái, tỷ lệ thương tật 06%; Tồn thương tuyến nước bọt dưới hàm trái, tỷ lệ thương tật 03%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 40%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 143 ngày 27/6/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đối với Lê Tấn T kết luận: Về Y học: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” vào ngày 25/01/2022 và hiện tại, Lê Tấn T bị bệnh: Bị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng ma túy và các chất tác động tâm thần khác (F19.5- ICD.10) + Động kinh (G40-ICD.10) + HIV (B23.8-ICD.10); Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” vào ngày 25/01/2022 và hiện tại, Lê Tấn T: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 55/CT-VKSKH-P1 ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Tấn T về tội “Giết người” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lê Tấn T. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Tấn T từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Giết

người”; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

Luật sư Trần Quốc Tuấn tranh luận: Trong vụ án này, hậu quả chết người chưa xảy ra, đồng thời tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần xác định: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi vào ngày 25/01/2022, bị cáo Lê Tấn T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, chưa đủ cơ sở truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo qui định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các quyết định, hành vi của các Cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, người làm chứng Phạm Thị Thu Tr vắng mặt; bị hại ông Lê Văn D có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy hồ sơ đã có đủ lời khai và việc vắng mặt của chị Tr, ông D không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án theo quy định chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các T liệu, chứng cứ được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ông Lê Văn D và bị cáo Lê Tấn T có quan hệ là cha con ruột và cùng sinh sống tại nhà trọ địa chỉ 113/5/46 Lương Đình Cửa, Ngọc Hiệp, Nha Trang. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, sau khi bị ông D la mắng vì không lo làm ăn thì Lê Tấn T đã dùng 01 con dao dài khoảng 20cm đâm, chém nhiều nhát vào vùng đầu, cổ, lưng, tay, chân của ông D. Khi ông D vùng chạy ra ngoài đường thì T đuổi theo dùng dao đâm, chém nhiều nhát vào người, dùng chân đá vào vùng sườn trái cho đến khi ông D nằm bất động. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 118 ngày 18/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa đã kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lê Văn D là 40%. Kết luận giám định pháp y về tâm thần số 143 ngày 27/6/2022 của trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đã kết luận: Về y học: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” vào ngày 25/01/2022 và hiện tại, Lê Tấn T bị bệnh: Bị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng ma túy và các chất tác động tâm thần khác (F19.5-ICD.10) + Động kinh (G40-ICD.10) + HIV (B23.8-ICD.10); Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” vào ngày 25/01/2022 và hiện tại, Lê Tấn T: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại phiên tòa, vị luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng chưa đủ cơ sở để xem xét bị cáo về tội “Giết người”, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm trực tiếp tấn công quyết liệt và liên tục vào các vị trí trọng yếu trên cơ thể của bị hại, bị cáo chỉ dừng lại khi bị hại nằm bất động và có người đến can ngăn. Kết luận giám định xác định bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, do vậy bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm về các hành vi của mình.

Như vậy, Cáo trạng số 55/CT-VKSKH-P1 ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Tấn T về tội “*Giết người*” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác trái pháp luật. Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ là cha con ruột nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm tấn công liên tục vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, mức độ và cường độ tấn công thể hiện tính quyết liệt, cố ý thực hiện tội phạm đến cùng. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Nhận thấy, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã tác động chị ruột là Lê Xuân K để chăm sóc, trả các chi phí viện phí, điều trị, tiền thuốc cho bị hại; bản thân bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp chưa đạt nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Các nội dung khác:

+ Trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra và tại Đơn xin xét xử vắng mặt đều thể hiện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

+ Vật chứng: Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 57 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Lê Tấn T**.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Lê Tấn T **11 (mười một) năm tù về tội “Giết người”**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/8/2022.

2. **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại không có yêu cầu nên không xét.

3. **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: **01 (một)** con dao bằng kim loại theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

4. **Về án phí:** Bị cáo phải nộp **200.000đ** tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- Trại giam;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Long